TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRI** Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đ, ngày 20 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989 và ông Hoàng H1, sinh năm 1984, cùng địa chỉ: Khu phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hoàng H1 đăng ký kết hôn vào ngày 08/12/2008 (đăng ký lại ngày 05/12/2014) tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị trên cơ sở tự nguyện theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống ngày càng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng cố gắng khắc phục nhưng không cải thiện được, vợ chồng đã sống ly thân, tình trạng hôn nhân vẫn không có tiến triển tốt đẹp. Nay cả hai đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất với nhau về việc ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hoàng H1.

Xét thấy, bà H, ông H1 thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông H1, bà H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hoàng H1.

[2] Về con chung: Bà H và ông H1 có 03 con chung là Hoàng Đình H2, sinh ngày 30/4/2009; Hoàng Thị Bích K, sinh ngày 17/11/2012 và Hoàng Đình Gia H3, sinh ngày 31/7/2022. Khi ly hôn bà H và ông H1 thỏa thuận giao cả 03 cháu là Hoàng Đình H2, Hoàng Thị Bích K và Hoàng Đình Gia H3 cho ông

Hoàng H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hoàng H1 chịu toàn bộ Lệ phí việc hôn nhân và gia định sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hoàng H1 thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 95, quyển số 01 ngày 05/12/2014 của* UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị *hết hiệu lực).*

1.2. Về con chung: Giao cả 03 con chung là Hoàng Đình H2, sinh ngày 30/4/2009; Hoàng Thị Bích K, sinh ngày 17/11/2012 và Hoàng Đình Gia H3, sinh ngày 31/7/2022 cho ông Hoàng H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hoàng H1 phải chịu 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng chẵn)* lệ phí Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000682 ngày 02/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bà H, ông H1 đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAT Quảng Trị;
- VKSND tp Đ;
- CCTHADS tp Đ;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Huyến